

Số: 46/2022/QĐST-HNGĐ

Phù Cù, ngày 03 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Mai Thị V**, sinh năm 1975;
Địa chỉ và chỗ ở: Số nhà xx đường N, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên;

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Lý T**, sinh năm 1977;
Địa chỉ: Thôn N1, xã N2, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 26 tháng 7 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 26/7/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội,

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị V và anh Nguyễn Lý T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị V và anh Nguyễn Lý T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Mai Thị V và anh Nguyễn Lý T đều khẳng định có 01 con chung là cháu Nguyễn Đức B, sinh ngày 26/12/2017. Chị V và anh T

thỏa thuận: Giao con chung là cháu Nguyễn Đức B cho chị Mai Thị V tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu B đến khi cháu B đủ 18 tuổi. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công sức, nợ: Chị Mai Thị V và anh Nguyễn Lý T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Mai Thị V và anh Nguyễn Lý T thỏa thuận: Chị V tự nguyện chịu cả 150.000đ, (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền chị V đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ, (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006108 ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên; chị Mai Thị V đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Mai Thị V số tiền 150.000đ, (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên (PKTNV);
- VKSND huyện Phù Cù;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cù;
- UBND xã N2;
- Lưu hồ sơ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ
THẨM PHÁN**

Trần Đình Hiền